

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRẦN ĐĂNG DŨNG

**CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG
CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC
HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI
GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC
Mã số: 9310202

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Chủ tịch Hội đồng



PGS.TS Lâm Quốc Tuấn

Người hướng dẫn khoa học



1. GS.TS Lê Văn Lợi



2. TS Nguyễn Thị Tố Uyên

Phản biện 1: **PGS.TS Trần Thị Hương**
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phản biện 2: **PGS.TS Đinh Quang Thành**
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Phản biện 3: **PGS.TS Đinh Ngọc Giang**
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Vào hồi, giờ 14h00 ngày 12 tháng 8 năm 2026**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta luôn đặc biệt coi trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng (NTTT) của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng ta xác định: Bảo vệ vững chắc NTTT của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân...

Những năm gần đây, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, không gian mạng (KGM) đã trở thành “vùng lãnh thổ đặc biệt”, không gian phát triển mới của các quốc gia, dân tộc. Bên cạnh đó, sự phát triển của KGM cũng đặt ra nhiều thách thức đối với công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Các thế lực thù địch, phản động triệt để lợi dụng KGM, đặc biệt là mạng xã hội để chống phá cách mạng nước ta, xuyên tạc, phủ nhận NTTT của Đảng. Nguy cơ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trên KGM diễn biến phức tạp. Bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM là đòi hỏi tất yếu, mang tính cấp thiết và ngày càng chiếm vị trí quan trọng hàng đầu trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông.

Các học viện, trường sĩ quan (HV, TSQ) quân đội là những cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng, phát triển khoa học; trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, sĩ quan của Quân đội. Cùng với thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm, các HV, TSQ quân đội là lực lượng nòng cốt của toàn quân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Những năm qua, công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đã được triển khai nghiêm túc, toàn diện, sáng tạo, đạt được nhiều kết quả nổi bật. Một số HV, TSQ đã khẳng định được vị trí, vai trò xung kích đi đầu của toàn quân với nhiều mô hình hoạt động sáng tạo, hiệu quả. Tuy nhiên, nhận thức lý luận về bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội còn một số nội dung chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn. Trong từng nội dung công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân vẫn có những hạn chế ở các mức độ, phạm vi khác nhau. Còn biểu hiện thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Qua đó cho thấy chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ có mặt chưa tương xứng với tiềm năng, vị thế; chưa đồng đều giữa các cấp, giữa các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị và giữa các HV, TSQ.

Dự báo những năm tiếp theo, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có những chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có. Ở trong nước, trải qua 40 năm đổi mới, thể và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế và niềm tin của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta chưa bền vững. Bốn nguy cơ mà Đảng ta chỉ ra có mặt còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường chống phá NTTT của Đảng trên KGM với phương thức, thủ đoạn mới. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, KGM sẽ tiếp tục phát triển nhanh chóng, đặt ra nhiều vấn đề mới đối với công tác bảo vệ NTTT của Đảng. Nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên phát triển mới đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc xây dựng, phát huy “thế trận lòng dân”,

mà cốt lõi là giữ vững, củng cố lòng tin của Nhân dân đối Đảng, tăng cường vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới trong đời sống tinh thần xã hội. Quân đội bước vào giai đoạn xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Nhiệm vụ của các HV, TSQ quân đội có bước phát triển, trọng tâm là giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và chiến tranh công nghệ cao, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Quân đội và đất nước, xây dựng nhà trường thông minh, hiện đại, chính quy, mẫu mực. Bối cảnh và yêu cầu nhiệm vụ đó đòi hỏi các HV, TSQ quân đội phải tăng cường công tác bảo vệ NTMT của Đảng nói chung, trên KGM nói riêng.

Xuất phát từ tình hình nêu trên, nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề ***“Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội giai đoạn hiện nay”*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích

Góp phần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội; đánh giá thực trạng, xác định nguyên nhân, kinh nghiệm, từ đó đề xuất các giải pháp chủ yếu tăng cường công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đến năm 2035.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan các công trình khoa học trong và ngoài nước liên quan đến đề tài luận án, khái quát kết quả các công trình khoa học đã công bố và xác định những vấn đề luận án cần tập trung giải quyết.

- Làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

- Đánh giá thực trạng công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội, chỉ rõ nguyên nhân và rút ra một số kinh nghiệm.

- Đề xuất phương hướng, giải pháp chủ yếu tăng cường công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đến năm 2035.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án nghiên cứu về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nội dung: Luận án đi sâu nghiên cứu những vấn đề lý luận, thực tiễn cơ bản về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

- Phạm vi không gian: Luận án khảo sát tại 05 HV, TSQ quân đội, gồm: Học viện Chính trị, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Trường Sĩ quan Chính trị, Trường Sĩ quan Lục quân 1, Trường Sĩ quan Pháo binh.

- Phạm vi thời gian: Luận án sử dụng các số liệu điều tra, thu thập, khảo sát từ năm 2019 đến năm 2025.

- Phương hướng và các giải pháp đề xuất có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn

- Cơ sở lý luận: Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng, về công tác tư tưởng (CTTT) và công tác bảo vệ NTMT của Đảng.

- Cơ sở thực tiễn: Thực tiễn công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, báo cáo tổng kết, số liệu thống kê về công tác đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT) và công tác bảo vệ NTMT của Đảng của các cấp từ năm 2019 đến năm 2025. Kết quả điều tra, khảo sát thực tế 05 HV, TSQ quân đội của tác giả và kế thừa có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã được công bố.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận: Luận án thực hiện dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về CTTT của Đảng.

- Phương pháp nghiên cứu cụ thể: Sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành và liên ngành, như: phương pháp lịch sử và logic; phương pháp phân tích và tổng hợp; phương pháp tổng kết thực tiễn; phương pháp hệ thống và cấu trúc; phương pháp thống kê; phương pháp so sánh; phương pháp diễn dịch, quy nạp; phương pháp điều tra, khảo sát...

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Luận án đã xây dựng được khái niệm, khái quát hoá được nội dung công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay.

Luận án đã rút ra được 04 kinh nghiệm trong thực tiễn công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Luận án đã đề xuất được hệ thống giải pháp đồng bộ, trong đó có 02 giải pháp đột phá tăng cường công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đến năm 2035.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài nghiên cứu

6.1. Ý nghĩa khoa học

Luận án góp phần làm rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của Luận án cung cấp cơ sở khoa học trong lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay.

- Luận án sử dụng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy môn học Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, CTĐ, CTCT và các môn học có liên quan tại các học viện, nhà trường trong và ngoài Quân đội.

7. Kết cấu của luận án

Gồm phần mở đầu, 04 chương, 09 tiết, kết luận, danh mục công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI

Luận án đã tổng quan 02 nhóm công trình nghiên cứu ở Liên Xô trước đây và Trung Quốc, Cuba hiện nay có liên quan: 1) các công trình nghiên cứu liên quan đến bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng cộng sản; 2) các công trình nghiên cứu liên quan đến KGM và bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng cộng sản trên KGM.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC Ở TRONG NƯỚC

Luận án đã tổng quan 03 nhóm công trình nghiên cứu ở trong nước có liên quan: 1) các công trình nghiên cứu liên quan đến bảo vệ NTMT của Đảng Cộng sản Việt Nam; 2) các công trình nghiên cứu liên quan đến KGM và bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM; 2) các công trình nghiên cứu liên quan đến các HV, TSQ quân đội tham gia bảo vệ NTMT của Đảng và bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan

Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài:

Về bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng cộng sản, các công trình nghiên cứu đã làm rõ mục tiêu, bản chất, thủ đoạn của chiến lược “diễn biến hoà bình” và đề xuất giải pháp đấu tranh chống “diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng.

Về KGM và bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng cộng sản trên KGM, nhiều vấn đề mới như an ninh hình thái ý thức trên KGM, quản trị Internet, quản lý KGM, công tác chính trị và tư tưởng trên KGM... đã được luận giải sâu sắc.

Các công trình nghiên cứu ở trong nước:

Về bảo vệ NTMT của Đảng Cộng sản Việt Nam, các vấn đề lý luận như khái niệm, chủ thể, nội dung, phương thức, lực lượng bảo vệ NTMT của Đảng đã được đi sâu nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu cũng đã làm rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động chống phá NTMT của Đảng; đánh giá thực trạng và đề xuất nhiều giải pháp ở các góc độ, phạm vi khác nhau nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ NTMT của Đảng.

Về KGM và bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM, các công trình nghiên cứu đã luận giải một số vấn đề lý luận, thực tiễn về KGM và bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Nhiều vấn đề về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động chống phá NTMT của Đảng trên KGM đã được đi sâu nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu cũng đã đề xuất những giải pháp ở bình diện chung về bảo vệ NTMT của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên KGM.

Về vấn đề các HV, TSQ quân đội tham gia bảo vệ NTMT của Đảng và bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM, các công trình nghiên cứu đã làm rõ một số vấn đề lý luận, thực tiễn gắn bảo vệ NTMT của Đảng với công tác giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học ở các HV, TSQ quân đội. Đồng thời, đi sâu nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực, phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên, học viên tham gia bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

Kết quả tổng quan tình hình nghiên cứu đã giúp cho nghiên cứu sinh xác định hướng nghiên cứu, khắc phục sự trùng lặp, kế thừa các kết quả nghiên cứu. Đề tài luận án: “*Công*

tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội giai đoạn hiện nay” là công trình nghiên cứu độc lập, không trùng lặp với các công trình khoa học đã nghiệm thu, công bố.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung giải quyết

Một là, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Khái quát về HV, TSQ quân đội và một số vấn đề về KGM ở góc độ tiếp cận của đề tài luận án, như: khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của HV, TSQ quân đội; khái niệm, đặc điểm của KGM và một số nguy cơ, thách thức từ KGM. Nêu khái niệm, khái quát nội dung, phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Trên cơ sở đó, tập trung đi sâu làm rõ: khái niệm, nội dung, vai trò của công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Hai là, dựa trên khung lý thuyết về công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM, tiến hành khảo sát thực tiễn, điều tra, thu thập các tư liệu, số liệu, đưa ra nhận định đánh giá thực trạng công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội; chỉ rõ nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế, khuyết điểm; rút ra một số kinh nghiệm trong tiến hành công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Ba là, dự báo các yếu tố tác động, trên cơ sở đó, xác định phương hướng và đề xuất những giải pháp chủ yếu tăng cường công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đến năm 2035.

Chương 2

CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. KHÁI QUÁT HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI, KHÔNG GIAN MẠNG VÀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát học viện, trường sĩ quan quân đội

2.1.1.1. Khái niệm học viện, trường sĩ quan quân đội

Học viện, trường sĩ quan quân đội là các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu các ngành theo chức năng, nhiệm vụ, được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam, đảm nhiệm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, sĩ quan các cấp cho toàn quân và tham gia đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ xây dựng đất nước, nghiên cứu khoa học công nghệ, nghệ thuật quân sự, khoa học xã hội và nhân văn quân sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

Hiện nay, hệ thống các HV, TSQ quân đội gồm 21 trường, trong đó có 09 trường trực thuộc Quân uỷ Trung ương (QUTW), Bộ Quốc phòng (BQP), 12 trường thuộc các quân chủng, binh chủng, tổng cục và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Đây là bộ phận quan trọng nhất của hệ thống nhà trường quân đội

2.1.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của học viện, trường sĩ quan quân đội

Học viện, trường sĩ quan quân đội có tư cách pháp nhân, thực hiện chức năng giáo dục, đào tạo, NCKH, xây dựng nhà trường, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Nhà nước và BQP.

Học viện, trường sĩ quan quân đội có nhiệm vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, sĩ quan quân đội; bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng và an ninh; bồi dưỡng năng lực thực hành cho cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ, hạ sĩ quan, binh sĩ; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ xây dựng đất nước. Nghiên cứu, ứng dụng, phát triển và hợp tác khoa học. Tham gia đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận; bảo vệ NTTT của Đảng; phòng, chống “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính hóa” quân đội. Tiến hành công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt. Xây dựng học viện, nhà trường vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”; xây dựng đảng bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh. Sẵn sàng nhận và hoàn thành các nhiệm vụ khác được QUTW, BQP và cấp trên giao.

2.1.1.3. Cơ cấu tổ chức của học viện, trường sĩ quan quân đội

Cơ cấu tổ chức nhà trường

Ban giám đốc (đối với các HV), ban giám hiệu (đối với các TSQ). Các cơ quan chức năng đảm nhiệm tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra trên các mặt công tác. Cơ quan chính trị là cơ quan đảm nhiệm CTĐ, CTCT, là cơ quan thường trực BCD 35, có nhiệm vụ tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ NTTT của Đảng. Các khoa giáo viên, theo chức năng, nhiệm vụ được tổ chức thành khoa chuyên ngành, các khoa khoa học xã hội và nhân văn, khoa khoa học cơ bản và khoa khoa học quân sự. Các đơn vị quản lý học viên, được tổ chức thành các hệ, tiểu đoàn quản lý học viên với đơn vị trực thuộc là lớp, đại đội quản lý học viên. Viện, trung tâm nghiên cứu được tổ chức ở một số học viện; các cơ quan, đơn vị, cơ sở phục vụ giáo dục, đào tạo.

Cơ cấu tổ chức đảng

Các HV, TSQ trực thuộc BQP có đảng bộ, ban chấp hành đảng bộ, là cấp ủy trực thuộc QUTW. Đối với các HV, TSQ thuộc quân chủng, binh chủng, tổng cục, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng có đảng bộ, ban chấp hành đảng bộ, là cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở. Ở các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị quản lý học viên, viện, trung tâm nghiên cứu trực thuộc các HV, TSQ thành lập tổ chức cơ sở đảng một cấp hoặc hai cấp là đảng bộ hoặc chi bộ cơ sở. Dưới đảng bộ cơ sở có các chi bộ được thành lập ở các ban, bộ môn, lớp, đại đội và tương đương.

Cơ cấu tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân

Ở các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị quản lý học viên trực thuộc các HV, TSQ quân đội tùy theo quân số, chức năng, nhiệm vụ có các tổ chức quần chúng như: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, công đoàn cơ sở, hội phụ nữ cơ sở (từ ngày 30/7/2025, tổ chức công đoàn đã kết thúc hoạt động). Tổ chức cơ sở đoàn gồm chi đoàn cơ sở và đoàn cơ sở, trong đó đoàn cơ sở được tổ chức ở các hệ, tiểu đoàn quản lý học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội, có các chi đoàn tổ chức ở đại đội học viên. Hội đồng quân nhân được tổ chức ở cơ quan, khoa giáo viên, lớp, đại đội và tương đương.

2.1.2. Không gian mạng

2.1.2.1. Khái niệm không gian mạng

Không gian mạng là môi trường ảo do con người tạo ra dựa trên mạng lưới kết nối của hạ tầng công nghệ thông tin, phản ánh quan hệ xã hội của con người qua thông tin số; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

2.1.2.2. Đặc điểm của không gian mạng

Một là, không gian mạng mang tính xã hội rộng rãi.

Hai là, không gian mạng không có biên giới.

Ba là, không gian mạng mang tính nhà nước.

Bốn là, không gian mạng có khả năng đa phương tiện, tương tác cao, liên kết và lan tỏa nhanh chóng, tác động trực tiếp đến đời sống xã hội theo thời gian thực.

2.1.2.3. Nguy cơ, thách thức từ không gian mạng

Một là, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh chống phá NTMT của Đảng trên KGM và gia tăng nguy cơ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” ở nước ta.

Hai là, nguy cơ và hoạt động gián điệp, thu thập thông tin, tấn công mạng.

Ba là, nguy cơ xảy ra chiến tranh mạng.

Bốn là, tội phạm công nghệ cao và tin giả.

2.1.3. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

2.1.3.1. Khái niệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Khái niệm NTMT của Đảng

Nền tảng tư tưởng của Đảng là hệ thống quan điểm, lý luận, học thuyết làm cơ sở thống nhất Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức; xây dựng Đảng và hình thành, phát triển đường lối cách mạng; là kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng.

Nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới. Đảng ta là Đảng cầm quyền, lực lượng duy nhất lãnh đạo nhà nước và xã hội, vì vậy NTMT của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội.

Khái niệm bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội là tổng thể các hoạt động giữ gìn, phát huy giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên KGM, nhằm góp phần làm cho NTMT của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, phát triển KGM an toàn, lành mạnh, đồng thời xây dựng đảng bộ HV, TSQ quân đội trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”.

2.1.3.2. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Một là, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới.

Hai là, bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhà nước pháp quyền và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ba là, bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Bốn là, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước.

Năm là, bảo vệ nền văn hoá và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Sáu là, bảo vệ lịch sử, truyền thống, bản chất tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam, giá trị văn hoá “Bộ đội Cụ Hồ”.

2.1.3.3. Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Một là, bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội bằng giáo dục, đào tạo và NCKH.

Hai là, bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội bằng tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên KGM.

Ba là, bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội bằng phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ trong sử dụng mạng xã hội.

Bốn là, bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội bằng kỹ thuật và công nghệ.

2.2. CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, VAI TRÒ

2.2.1. Khái niệm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội là tổng thể hoạt động của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, BCD 35, cơ quan thường trực BCD 35 và các tổ chức, lực lượng tác động vào nội dung, phương thức bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM nhằm góp phần cùng toàn quân phát huy vai trò nòng cốt của Quân đội tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

2.2.2. Nội dung công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Một là, quán triệt và vận dụng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, QUTW, BQP, Tổng cục Chính trị (TCCT), cụ thể hoá thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch, quy chế, hướng dẫn về bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Hai là, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM

Nội dung công tác này bao gồm: 1) tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng tham gia công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM; 2) xây dựng, kiện toàn, bồi dưỡng, phát triển lực lượng bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM; 3) thiết lập, phát triển mạng lưới trang thông tin điện tử và xây dựng thể trận bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM; 4) tổ chức giám sát thông tin mạng và quản lý việc sử dụng mạng xã hội của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ; 5) tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên KGM; 6) tích hợp nội dung bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM trong hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học; 7) tổ chức diễn tập đấu tranh bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Ba là, phối hợp các tổ chức, lực lượng tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Bốn là, đầu tư, bảo đảm công nghệ thông tin (CNTT), cơ sở vật chất - kỹ thuật và kinh phí phục vụ cho công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Năm là, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

2.2.3. Vai trò của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Một là, trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, QUTW, BQP, TCCT và của cấp trên, góp phần làm cho NTĐT của

Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, xây dựng KGM an toàn, lành mạnh.

Hai là, bảo đảm giữ vững tính Đảng và phương hướng chính trị trong giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học ở các HV, TSQ quân đội.

Ba là, xây dựng, phát huy nhân tố chính trị tinh thần ở các HV, TSQ quân đội.

Bốn là, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, xây dựng đảng bộ HV, TSQ quân đội trong sạch, vững mạnh; đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”.

Năm là, cung cấp luận cứ khoa học phục vụ QUTW, BQP, TCCT và cấp trên lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

Chương 3

CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI

3.1.1. Ưu điểm

Một là, việc quán triệt và vận dụng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, QUTW, BQP, TCCT, cụ thể hoá thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch, quy chế, hướng dẫn bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM được đa số các HV, TSQ quân đội thực hiện nghiêm túc, sáng tạo, sát thực tiễn ở các cấp

Các đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ HV, TSQ quân đội đã xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ các kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng. Quán triệt các chỉ thị, chương trình, đề án, kế hoạch, quy chế, quy định, hướng dẫn của QUTW, BQP, TCCT, BCĐ 35 QUTW, cụ thể hoá, xây dựng, ban hành hệ thống các văn bản về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM, nhìn chung bảo đảm tính đồng bộ, toàn diện, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức.

Hai là, tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở nhiều HV, TSQ quân đội ngày càng toàn diện, nghiêm túc, đồng bộ, đạt được những kết quả quan trọng, nổi bật

Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng tham gia công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng được đổi mới đồng bộ, trong đó đã xây dựng một số chuyên đề liên quan đến bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Vận dụng trong công tác tuyên truyền, báo cáo viên, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông qua góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức chính trị - xã hội của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ. Kết quả kiểm tra nhận thức chính trị hằng năm ở các HV, TSQ quân đội đều đạt tiêu chuẩn đơn vị giỏi.

Xây dựng, kiện toàn, bồi dưỡng, phát triển lực lượng bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Ban thường vụ đảng uỷ các HV, TSQ quân đội đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo kiện toàn, bồi dưỡng, phát huy vai trò của BCĐ 35. Các BCĐ 35 đã thành lập, kiện toàn tổ

thư ký giúp việc BCD theo đúng hướng dẫn của cấp trên. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức, thành viên BCD 35, cơ quan thường trực BCD 35, tổ thư ký đã được xác định và thường xuyên rà soát, bổ sung trong quy chế hoạt động của BCD 35. Công tác xây dựng, kiện toàn, bồi dưỡng Lực lượng 47 đã được các HV, TSQ quân đội thường xuyên quan tâm, tạo sự phát triển cả về số lượng, chất lượng, không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động. Công tác bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM cho các tổ chức, lực lượng đã được các HV, TSQ quan tâm tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức, phương pháp ngày càng phong phú, đa dạng, phù hợp với đối tượng.

Thiết lập, phát triển mạng lưới trang thông tin điện tử và xây dựng thể trận bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Các HV, TSQ quân đội đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai xây dựng được nhiều trang thông tin điện tử bảo vệ NTMT của Đảng, bao gồm các trang thông tin điện tử do Lực lượng 47 quản trị và phát huy các trang thông tin điện tử của nhiều cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ. Bước đầu định hình được cơ chế liên kết, phối hợp giữa các trang thông tin điện tử từ đó hình thành mạng lưới, thể trận bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Một số trang thông tin điện tử hoạt động thường xuyên, chất lượng, hiệu quả tốt, có lượng người theo dõi, truy cập, tương tác khá lớn.

Tổ chức giám sát thông tin mạng và quản lý việc sử dụng mạng xã hội của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ

Đa số các HV, TSQ quân đội đã tích cực, chủ động tổ chức giám sát thông tin mạng, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình trên KGM và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Nhiều HV, TSQ quân đội đã tổ chức đăng ký, quản lý tài khoản mạng xã hội của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ; thường xuyên giáo dục nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật trong sử dụng mạng xã hội. Nhìn chung, việc phát hiện, ngăn chặn các vụ việc vi phạm liên quan đến KGM ở các HV, TSQ quân đội những năm qua đã có chuyển biến tích cực.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên KGM

Một số HV, TSQ quân đội đã tích cực triển khai tham gia hoạt động truyền thông đại chúng bảo vệ NTMT của Đảng, như tổ chức lực lượng viết bài tuyên truyền, đấu tranh chuyên sâu bảo vệ NTMT của Đảng gửi đăng trên báo in, báo điện tử. Một số HV, TSQ đã tham gia các cuộc thi về bảo vệ NTMT của Đảng do cơ quan báo chí tổ chức. Cùng với đó, đã tham gia một số chương trình chuyên mục về bảo vệ NTMT của Đảng, như “Nhận diện sự thật” trên kênh Quốc phòng Việt Nam. Cuộc thi chính luận về bảo vệ NTMT của Đảng đã được nhiều HV, TSQ tích cực, chủ động triển khai tham gia. Cổng thông tin điện tử của nhiều HV, TSQ cũng đã được phát huy tham gia bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên các nền tảng mạng xã hội ở các HV, TSQ quân đội đã có bước phát triển mạnh mẽ về nhiều mặt. Nhìn chung, chủ đề, nội dung bài đăng khá toàn diện và có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp giữa truyền truyền, lan toả thông tin tích cực với đấu tranh trực diện phê phán, bác bỏ quan điểm sai trái, thù địch. Hình thức bài đăng ngày càng phong phú, đa dạng, trong đó đã tăng cường sản xuất, sáng tạo hình ảnh, video clip ngắn với chất lượng ngày càng cao. Hoạt động livestream cũng đã được triển khai tích cực ở một số HV, TSQ quân đội, có sức lan toả rất lớn trên KGM.

Tích hợp nội dung bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM trong hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học

Nội dung bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM đã được các HV, TSQ quân đội tích hợp trong chương trình, nội dung đào tạo gắn với mục tiêu đào tạo. 100% các bài giảng có phương hướng chính trị đúng đắn, nêu cao tính Đảng, đấu tranh, phê phán, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên KGM. Cùng với đó, đã tăng cường dạy học thực hành nhằm bồi dưỡng kỹ năng bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM cho học viên. Số lượng, chất lượng đề tài, sáng kiến các cấp có liên quan đến bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM được nâng lên. Các HV, TSQ quân đội đã tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản nhiều giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, tài liệu liên quan đến bảo vệ NTMT của Đảng. Hoạt động hội thảo khoa học về bảo vệ NTMT của Đảng được tổ chức ở nhiều cấp. Hoạt động nghiên cứu, công bố bài báo khoa học có liên quan đến bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM có chuyển biến tích cực cả về số lượng và chất lượng.

Tổ chức diễn tập đấu tranh bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Hệ thống văn kiện phục vụ diễn tập được tập trung xây dựng, ngày càng hoàn thiện. Quy mô và nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức diễn tập được xác định cụ thể gắn với điều kiện thực tiễn mỗi HV, TSQ. Trong tổ chức diễn tập đã thống nhất được nội dung, quy trình, hình thức, phương pháp hoạt động của các tổ chức, lực lượng.

Ba là, phối hợp các tổ chức, lực lượng tham gia bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM được nhiều HV, TSQ quân đội tích cực, chủ động tiến hành, không ngừng mở rộng đối tượng, nội dung, hình thức, phạm vi

Phối hợp các tổ chức, lực lượng thuộc quyền tham gia bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở nhiều HV, TSQ quân đội ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Nội dung phối hợp khá toàn diện, hình thức, biện pháp phối hợp từng bước được đổi mới gắn với cải cách hành chính, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và phối hợp triển khai thực hiện của các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị. Phối hợp, liên kết, hợp tác với các tổ chức, lực lượng ngoài trường trong công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM cũng đã được một số HV, TSQ đẩy mạnh với nội dung, hình thức đa dạng, phạm vi ngày càng mở rộng. Các mối quan hệ phối hợp được thiết lập theo phân cấp và từng bước mở rộng trên cơ sở phát huy thế mạnh của mỗi bên.

Bốn là, đầu tư, bảo đảm CNTT, cơ sở vật chất - kỹ thuật và kinh phí phục vụ cho công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở đa số HV, TSQ ngày càng kịp thời, đồng bộ, một số mặt được ưu tiên

Các HV, TSQ quân đội đã tích cực triển khai đường truyền Internet, phủ rộng mạng wifi. Hệ thống máy tính ảo, máy tính bảng được tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng khá hiệu quả kết hợp với tích cực động viên, huy động các thiết bị kết nối Internet của cá nhân. Một số phần mềm, ứng dụng trên nền tảng số được quan tâm đầu tư, phát triển. 100% các HV, TSQ quân đội triển khai ứng dụng Mocha 35. Hệ thống truyền thông chủ động thế hệ 2 cũng đã được triển khai ứng dụng. Việc dự trù, quản lý, sử dụng ngân sách phục vụ cho công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM được các HV, TSQ quân đội thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

Năm là, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở đa số HV, TSQ quân đội được chú trọng, tiến hành nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả

Công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đã được xác định là một nội dung kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp. Cùng với kiểm tra theo kế hoạch, các cấp đã chú trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kết hợp giữa giám sát thường xuyên và giám sát theo chuyên đề. Cơ quan thường trực BCD 35, các cơ quan có liên quan, cán bộ chủ trì các cấp đã cụ thể hoá nội dung kiểm tra về công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong kế hoạch kiểm tra CTĐ, CTCT và các mặt công tác. Việc kiểm tra trực tiếp kết quả hoạt động của các trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ngày càng được chú trọng. Nội dung, hình thức, phương pháp sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM được xác định cụ thể, khá toàn diện. Hoạt động rút kinh nghiệm cũng đã được triển khai trong giao ban chỉ huy, giao ban CTĐ, CTCT và các mặt công tác; tăng cường rút kinh nghiệm trong thực tiễn hoạt động bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM của các tổ chức, lực lượng.

3.1.2. Những hạn chế, khuyết điểm

Một là, việc quán triệt, vận dụng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, QUTW, BQP, TCCT, cụ thể hoá thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch, quy chế, hướng dẫn bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở một số HV, TSQ có nội dung chưa toàn diện, chưa sát thực tiễn và thiếu tính sáng tạo

Hai là, tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở một số HV, TSQ có nội dung chưa quyết liệt, chậm tháo gỡ khó khăn, bất cập nảy sinh trong thực tiễn, kết quả có mặt còn hạn chế

Ba là, phối hợp các tổ chức, lực lượng tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở một số HV, TSQ chưa thực sự chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả có mặt còn hạn chế

Bốn là, đầu tư, bảo đảm CNTT, cơ sở vật chất - kỹ thuật và kinh phí phục vụ cho công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở một số HV, TSQ chưa đồng bộ, một số nội dung chậm được tháo gỡ khó khăn, bất cập

Năm là, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở một số HV, TSQ chưa chuyên sâu, chưa thường xuyên và hiệu quả có mặt còn hạn chế

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI

3.2.1. Nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế

3.2.1.1. Nguyên nhân của những ưu điểm

Một là, Đảng ta ban hành nghị quyết chuyên đề đầu tiên về bảo vệ NTĐT của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch và lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đồng bộ, bài bản, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

Hai là, QUTW, BQP, TCCT, BCD 35 QUTW đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM trong toàn quân và các HV, TSQ quân đội.

Ba là, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sáng tạo, kịp thời của đảng uỷ, thường vụ đảng uỷ, ban giám đốc, ban giám hiệu, BCD 35, cơ quan thường trực BCD 35 các HV, TSQ quân đội.

Bốn là, nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể và lực lượng tham gia công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội không ngừng được nâng cao.

Năm là, chất lượng các tổ chức, lực lượng và phát huy được sức mạnh tổng hợp ở HV, TSQ quân đội.

3.2.1.2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

Một là, không gian mạng phát triển nhanh; lý luận, cơ chế, chính sách về bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM còn một số vấn đề chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn.

Hai là, nhận thức, trách nhiệm của một số chủ thể, lực lượng tham gia công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM có mặt còn hạn chế.

Ba là, lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, cơ quan chức năng có nội dung, có mặt chưa theo kịp sự phát triển của công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM và sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ.

Bốn là, phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở một số HV, TSQ chưa thường xuyên, chưa toàn diện.

3.2.2. Một số kinh nghiệm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Một là, đặc biệt coi trọng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các chủ thể và lực lượng tham gia công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Hai là, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn quyết liệt, nhạy bén, sáng tạo, kịp thời của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp và BCĐ 35, cơ quan thường trực BCĐ 35.

Ba là, bám sát thực tiễn, sự phát triển của KGM, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động; thường xuyên bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ với các mặt công tác, các nhiệm vụ; không ngừng đổi mới, vận dụng linh hoạt, sáng tạo nội dung, phương thức bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ.

Bốn là, tập trung xây dựng lực lượng nòng cốt mạnh gắn với phát huy sức mạnh tổng hợp, tăng cường phối hợp các tổ chức, lực lượng bên trong và bên ngoài các HV, TSQ quân đội tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI ĐẾN NĂM 2035

4.1. DỰ BÁO CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI ĐẾN NĂM 2035

4.1.1. Dự báo các yếu tố tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Một là, tình hình thế giới và khu vực chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có, khó dự báo.

Hai là, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ và KGM tiếp tục có những xu hướng biến đổi mới.

Ba là, đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với thời cơ, vận hội lớn đan xen nhiều khó khăn, thách thức, có những mặt gay gắt, nặng nề hơn so với giai đoạn trước.

Bốn là, nền tảng tư tưởng, lý luận, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tiếp tục được phát triển, hoàn thiện.

Năm là, các thế lực thù địch, phản động tăng cường chống phá NTMT của Đảng trên KGM với những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, thâm độc.

Sáu là, sự phát triển của nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; chủ trương xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và xây dựng nhà trường quân đội thông minh, hiện đại, chính quy, mẫu mực được đẩy mạnh.

4.1.2. Phương hướng tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội đến năm 2035

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc, chấp hành nghiêm, vận dụng sáng tạo đường lối, quan điểm của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 35-NQ/TW; Kết luận số 89-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW; Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng (Quy định số 19-QĐ/TW); Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các nghị quyết, chỉ thị, đề án của QUTW, BQP. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng; bảo đảm sự nhất quán tuyệt đối về chính trị, tư tưởng; thực sự gắn nhiệm vụ bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM với nhiệm vụ chuyên môn, là việc làm tự giác, thường xuyên hằng ngày, lâu dài, quyết liệt của các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị và từng cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ.

Hai là, chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của QUTW, BQP, TCCT, BCD 35 QUTW, Cơ quan Thường trực BCD 35 QUTW; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp uỷ, tổ chức đảng; sự chỉ đạo, quản lý, điều hành tập trung, thống nhất của đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp; phát huy cao độ vai trò chủ động tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, điều phối, kiểm tra của BCD 35, cơ quan thường trực BCD 35; tiếp tục khẳng định vị thế và không ngừng nâng cao vai trò nòng cốt, xung kích đi đầu toàn quân của các HV, TSQ quân đội trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

Ba là, phát huy thế mạnh của cơ sở đào tạo, NCKH, tăng cường gắn kết giữa công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM với công tác giáo dục, đào tạo và công tác khoa học quân sự. Chú trọng bồi dưỡng toàn diện phẩm chất, năng lực bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM cho học viên theo mục tiêu đào tạo; đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chính trị. Kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa “xây” và “chống”, giữa “phủ xanh”, lan toả thông tin tích cực với nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên KGM; bám sát thực tiễn, đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, lan toả thông tin tích cực, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên KGM.

Bốn là, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng ở các HV, TSQ, xây dựng lực lượng nòng cốt tinh nhuệ, hiện đại gắn với phát triển lực lượng rộng khắp. Tăng cường phối hợp với các tổ chức, lực lượng trong và ngoài Quân đội tham gia bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM; không ngừng đổi mới, nội dung, hình thức, mở rộng phạm vi liên kết, phối hợp, xây dựng thế trận bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM vững chắc, toàn diện, rộng khắp.

Năm là, huy động các nguồn lực, phát triển mạnh CNTT, gắn chuyển đổi số với tăng cường bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM; hiện đại hoá, đồng bộ hoá hệ thống chỉ huy, quản

lý, điều hành và phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Đây là giải pháp giữ vai trò nền tảng để thực hiện các giải pháp khác nhằm tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay, cần tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

Một là, nâng cao nhận thức của các chủ thể, lực lượng về NTĐT và bảo vệ NTĐT của Đảng trong tình hình mới.

Hai là, nâng cao nhận thức của các chủ thể, lực lượng về KGM và công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Ba là, nâng cao nhận thức của các chủ thể, lực lượng về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và sự cần thiết phải tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Bốn là, nâng cao trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Năm là, giáo dục, quán triệt ngăn ngừa, đấu tranh với những lệch lạc, sai trái về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội, cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo nhiều hình thức, biện pháp, trong đó chú trọng một số hình thức, biện pháp chủ yếu sau:

Một là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, công tác tuyên truyền, cổ động và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Hai là, thông qua sinh hoạt các tổ chức để giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Ba là, thông qua tập huấn, giảng dạy, sinh hoạt học thuật để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Bốn là, thông qua thực tiễn công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể, lực lượng

Năm là, xây dựng quy chế công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Sáu là, phát huy vai trò của các chủ thể, lực lượng trong tự học tập, quán triệt, đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

4.2.2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp và ban chỉ đạo 35 đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Đây là giải pháp then chốt để tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Một là, tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng ở các HV, TSQ quân đội đối với công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Đối với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ HV, TSQ quân đội

Đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ các HV, TSQ cần xây dựng nghị quyết chuyên đề và quy chế lãnh đạo công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM của đảng uỷ HV, TSQ quân đội. Xây dựng và thực hiện chế độ sinh hoạt chuyên đề của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ HV, TSQ quân đội về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Thực hiện chế độ định kỳ BCĐ 35 báo cáo ban thường vụ, đảng uỷ HV, TSQ về công tác lãnh đạo nhiệm vụ bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM, trên cơ sở đó xem xét, quyết nghị chủ trương, giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, bất cập nảy sinh.

Đối với cấp uỷ, tổ chức đảng ở cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị

Thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp uỷ, chi bộ ở các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị đối với công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Quán triệt sự lãnh đạo của cấp uỷ cấp trên, các cấp uỷ, chi bộ ở cơ sở ban hành nghị quyết chuyên đề, xây dựng quy chế lãnh đạo công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Các cấp uỷ, chi bộ xây dựng, thực hiện chế độ sinh hoạt chuyên đề về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM với sự tham gia chỉ đạo của đại diện BCĐ 35, cơ quan thường trực BCĐ 35 hoặc cấp uỷ cấp trên. Thực hiện chế độ hội ý cán bộ chủ trì hoặc cấp uỷ để xem xét, quyết định những nội dung trong phạm vi thẩm quyền liên quan đến vấn đề phức tạp, nhạy cảm trên KGM. Kiên quyết trong phân tích, đánh giá chất lượng, phân loại, đề nghị khen thưởng, kỷ luật các tổ chức, các lực lượng gắn với kết quả, thành tích, khuyết điểm, vi phạm liên quan đến công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

Hai là, tăng cường hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, quản lý, điều hành của cán bộ chủ trì các cấp ở các HV, TSQ quân đội đối với công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Về mặt cơ chế, cần xác định rõ hơn trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của chính uỷ, chính trị viên, cán bộ đảm nhiệm CTĐ, CTCT và người chỉ huy các cấp trong chỉ đạo, quản lý, điều hành các nội dung của công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội và trong chỉ đạo, điều hành lực lượng thuộc quyền tham gia xử lý các tình huống, vấn đề nhạy cảm, phức tạp trên KGM. Thường xuyên nắm chắc tình hình công tác bảo vệ NTMT của Đảng, nâng cao chất lượng tham mưu, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo với cấp uỷ, tổ chức đảng và quyết liệt trong triển khai, tổ chức thực hiện, sâu sát, cụ thể trong kiểm tra. Cán bộ chủ trì các cấp cần tiên phong, gương mẫu trực tiếp tham gia bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Kiên quyết thực hiện tiêu chí về hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM trong nhận xét, đánh giá, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ chủ trì các cấp.

Ba là, hoàn thiện tổ chức bộ máy, tăng cường hiệu lực, hiệu quả tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, điều phối, kiểm tra của BCĐ 35 ở các HV, TSQ quân đội đối với công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan BCĐ 35 các HV, TSQ quân đội theo hướng gồm: trưởng BCĐ, phó trưởng ban thường trực BCĐ, phó trưởng BCĐ, thành viên BCĐ, cơ quan thường trực BCĐ, tổ thư ký BCĐ và các nhóm tư vấn BCĐ theo các lĩnh vực chuyên sâu. Cần cơ cấu đồng chí giám đốc, hiệu trưởng là phó trưởng ban thường trực; bổ sung cơ cấu các đồng chí phó giám đốc, phó hiệu trưởng tham gia BCĐ 35. Cùng với các thành viên là thủ trưởng một số cơ quan, cán bộ đầu thủ trưởng một số khoa giáo viên nhằm nâng cao tính

chuyên sâu trong tham mưu, chỉ đạo, điều phối, hướng dẫn, kiểm tra của BCD 35 trên các nội dung bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Quan tâm bố trí, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên huấn đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM và tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các ban, ngành trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thường trực BCD 35. Xây dựng các tổ tư vấn BCD 35 theo các lĩnh vực: lý luận chính trị, tư tưởng - văn hoá, văn học - nghệ thuật, công nghệ - truyền thông. Gắn vai trò, trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của các thành viên BCD 35 với trách nhiệm, quyền hạn theo lĩnh vực ngành phụ trách và hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc quyền. Tăng cường trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan thường trực BCD 35 trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM, đặc biệt là thực hiện cơ chế cung cấp thông tin, định hướng hoạt động bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM bảo đảm tính nhạy bén, kịp thời, quyết liệt, hiệu quả.

4.2.3. Vận dụng linh hoạt, sáng tạo nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Đây là giải pháp quan trọng, giữ vai trò định hướng để thực hiện các giải pháp khác nhằm tăng cường công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Một là, vận dụng linh hoạt, sáng tạo nội dung bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Tiếp tục xác định bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới là nội dung chủ yếu, trước hết và xuyên suốt của công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay. Đặc biệt chú trọng đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn đối lập, tách rời lý luận về đường lối đổi mới của Đảng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường khẳng định sự kiên định mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, sứ mệnh, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Cụ thể hoá và triển khai toàn diện nội dung bảo vệ Đảng về lịch sử, chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Tích cực, chủ động triển khai nội dung bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ của Đảng liên quan đến tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam và sửa đổi, bổ sung, phát triển Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng. Bám sát âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động để xác định nội dung đấu tranh cụ thể, sắc bén; thông tin kịp thời, luận giải thuyết phục những vấn đề nhạy cảm, phức tạp; chú trọng đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc những chủ trương, quyết sách đột phá phát triển của Đảng và Nhà nước trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc ta.

Đẩy mạnh nội dung tuyên truyền, bảo vệ sự thống nhất ý chí và hành động, lan tỏa niềm tin và khát vọng phát triển của dân tộc. Bám sát sự phát triển đất nước, tăng cường nội dung tuyên truyền, lan tỏa sự phát triển trên các lĩnh vực của đời sống xã hội hướng tới hiện thực hoá hai mục tiêu 100 năm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Tăng cường nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc tình hình đất nước, hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta; chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế.

Thường xuyên tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội; giá trị của hoà bình, ổn định để thực hiện khát vọng phát triển của dân tộc. Vạch trần mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động kích động chiến tranh, xung đột trong giải quyết các tranh chấp

chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo; xuyên tạc chính sách phát triển kinh tế - xã hội, lợi dụng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, vấn đề dân tộc, dân chủ, tôn giáo, nhân quyền nhằm gây mất ổn định chính trị, phá hoại trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường nội dung tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tội phạm, lừa đảo trên KGM, mất an ninh, an toàn thông tin mạng.

Thường xuyên tuyên truyền, lan toả giá trị của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam. Lan toả các hoạt động văn hoá, thông tin tích cực xây dựng môi trường văn hoá, đời sống, lối sống văn hoá trên KGM. Đẩy mạnh nội dung tuyên truyền, đấu tranh trên lĩnh vực văn học - nghệ thuật, quyết liệt chống âm mưu, thủ đoạn “xét lại”, “lật sử”. Tham gia quảng bá hình ảnh đất nước, giá trị văn hoá và con người Việt Nam ra thế giới.

Cụ thể hoá nội dung tuyên truyền về lịch sử, truyền thống Quân đội gắn với lịch sử, truyền thống HV, TSQ quân đội, các đơn vị trong toàn quân. Tăng cường nội dung tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ mối quan hệ giữa Quân đội với Đảng, Nhà nước, mối quan hệ giữa Quân đội với Nhân dân và lực lượng Công an nhân dân. Khẳng định sức mạnh quân sự, quốc phòng, lan toả thành tựu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, củng cố niềm tin của Nhân dân. Cụ thể hoá, đẩy mạnh lan toả 05 đặc trưng của phẩm chất, giá trị văn hoá “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới gắn với tuyên truyền, lan toả tinh thần mưu trí, dũng cảm, sáng tạo, vì Nhân dân quên mình của cán bộ, chiến sĩ toàn quân. Quyết liệt đấu tranh bác bỏ, vạch trần âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc lịch sử, truyền thống của Quân đội, lợi dụng hiên tượng vi phạm pháp luật, kỷ luật để phủ nhận bản chất tốt đẹp của Quân đội, bôi nhọ hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”.

Hai là, vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương thức bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo, tăng cường nội dung bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM trong hoạt động giáo dục, đào tạo, NCKH. Sớm triển khai sơ kết Đề án “Đổi mới quy trình, chương trình đào tạo cán bộ các cấp trong Quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”, trên cơ sở đó bổ sung, hoàn thiện nội dung về bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM trong mục tiêu, chương trình, nội dung đào tạo các đối tượng. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn. Tăng cường tính Đảng, tính chiến đấu, tính cập nhật, tính thực tiễn của nội dung bài giảng. Tích cực cụ thể hoá định hướng nghiên cứu khoa học góp phần tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930 - 2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130); tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, xác định một số nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm trực tiếp góp phần bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM.

Bám sát sự phát triển của truyền thông đa phương tiện, tăng cường bảo vệ NTMT của Đảng trên báo chí, góp phần tích cực đưa thông tin chính thống, định hướng thông tin trên KGM. Đa dạng hoá hoạt động tham gia các thể loại báo chí, nâng cao chất lượng các sản phẩm báo chí bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Ứng dụng mạnh mẽ truyền thông đa phương tiện, xây dựng, nâng cao chất lượng các chuyên mục về bảo vệ NTMT của Đảng

trên cổng thông tin điện tử, tăng cường hoạt động theo tuyến bài, vệt bài tạo những điểm nhấn, hiệu ứng tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng mạnh mẽ.

Đổi mới hình thức tổ chức, nâng cao hiệu quả tham gia các cuộc thi về bảo vệ NTĐT của Đảng, trọng tâm là cuộc thi chính luận, thi báo chí về bảo vệ NTĐT của Đảng gắn với tích cực, chủ động lan toả sản phẩm, kết quả các cuộc thi trên KGM. Phát động sâu rộng các cuộc thi theo các nhóm đối tượng và triển khai ở tất cả các cấp. Cùng với đó, chủ động tổ chức các cuộc thi, như thi sáng tạo, lan toả video clip ngắn, hình ảnh tích cực, livestream, infographic, podcast... qua đó thúc đẩy sáng tạo trong vận dụng nội dung, hình thức, biện pháp bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Tập trung chuyên nghiệp hoá, chuyên sâu hoá hoạt động truyền thông xã hội bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Phát triển nghệ thuật truyền thông xã hội với quy trình tổ chức, phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, lực lượng, bảo đảm đúng định hướng và hiệu quả lan toả thông tin trên KGM. Tích cực tham gia hoạt động đấu tranh kỹ thuật, đấu tranh pháp lý của cấp trên. Kết hợp các biện pháp, tăng cường giáo dục kết hợp với biện pháp hành chính, ứng dụng công nghệ nhằm quản lý chặt chẽ việc sử dụng mạng xã hội của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ; tích cực, chủ động đấu tranh phòng ngừa vi phạm pháp luật, kỷ luật liên quan đến KGM. Vận dụng phương thức bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội phải kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động thường xuyên với hoạt động theo đợt cao điểm.

4.2.4. Đổi mới mô hình tổ chức lực lượng và mạng lưới trang thông tin điện tử bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Đây là giải pháp đột phá tạo ra những điều kiện quan trọng để tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Một là, đổi mới mô hình tổ chức lực lượng bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức Lực lượng 47, chuyển từ tổ chức theo các BCD 35 sang tổ chức theo hệ thống tổ chức biên chế HV, TSQ. Tổ chức Lực lượng 47 theo các mô hình như: mô hình tổ chức một cấp, mô hình tổ chức hai cấp và mô hình tổ chức ba cấp, tiến tới thực hiện thống nhất mô hình tổ chức ba cấp tương ứng với cấp HV, TSQ, cấp đầu mối trực thuộc HV, TSQ và cấp ban thuộc cơ quan, bộ môn thuộc khoa, lớp, đại đội thuộc hệ, tiểu đoàn quản lý học viên. Nhân sự tham gia Lực lượng 47 cấp nào do cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì cấp đó xem xét, quyết định. Bám sát yêu cầu nhiệm vụ tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM để tiếp tục bổ sung, phát triển nhiệm vụ của Lực lượng 47 và xác định cụ thể, phù hợp với khả năng đảm nhiệm của từng cấp. Tổ chức hoạt động của Lực lượng 47 phải ngày càng được chuyên sâu hoá theo nhiệm vụ, gắn với nội dung, hình thức, biện pháp bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM và thể mạnh mỗi HV, TSQ, các loại hình cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị. Tổ chức lực lượng rộng khắp bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội trên cơ sở động viên, huy động đông đảo cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ tích cực, tự giác tham gia. Nhiệm vụ của lực lượng rộng khắp là đảm nhiệm lan toả thông tin tích cực trên KGM, hỗ trợ hoạt động đấu tranh của Lực lượng 47 và thúc đẩy, mở rộng các luồng truyền thông xã hội bảo vệ NTĐT của Đảng thông qua bình luận, các trạng thái phản hồi, chia sẻ bài đăng của Lực lượng 47.

Hai là, đổi mới mô hình tổ chức mạng lưới trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Thiết lập mô hình tổ chức mạng lưới trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng tương ứng với mỗi nền tảng mạng xã hội theo hệ thống dọc, phân cấp từ cấp HV, TSQ đến cấp lớp, đại đội và tương đương, tương ứng với mô hình tổ chức Lực lượng 47. Theo xu hướng phát triển của mạng xã hội, khả năng và sự phát triển của Lực lượng 47 để không ngừng mở rộng, thiết lập trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến khác để khai thác, phát huy ưu thế của mỗi nền tảng và hướng đến các đối tượng cư dân mạng khác nhau. Đồng thời, mỗi thành viên Lực lượng 47 ở từng cấp cũng thiết lập trang thông tin điện tử cá nhân với phong cách riêng, cá nhân hoá nhằm tăng cường kết nối, mở rộng ảnh hưởng trên KGM. Quy định cụ thể và tăng cường động viên, huy động các trang thông tin điện tử cá nhân của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên chiến sĩ thuộc quyền liên kết với với trang thông tin điện tử của đơn vị và Lực lượng 47, tạo thành khâu trung gian truyền tải nội dung bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM. Trên cơ sở đó, liên kết ngoài với các trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM của các tổ chức, lực lượng trong và ngoài Quân đội cũng như của cư dân mạng hình thành mạng lưới rộng khắp, vững chắc, thông suốt, tạo khả năng và điều kiện cần thiết để phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, hiệu quả trong bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Thiết lập cơ chế trang thông tin điện tử của cấp trên định hướng, dẫn dắt hoạt động cho trang thông tin điện tử của cấp dưới, trang thông tin điện tử của tổ chức định hướng, dẫn dắt hoạt động cho trang thông tin điện tử cá nhân. Các cấp cần kết hợp chặt chẽ giữa phát triển số lượng với chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM. Không ngừng gia tăng tương tác, số lượng người theo dõi, tiếp cận, tham gia trên mỗi trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM. Quan tâm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để phát triển mạnh những trang nòng cốt, kiên quyết xoá bỏ những trang thông tin điện tử hoạt động hình thức để tái thiết lập, mở ra khả năng phát triển những trang mới.

4.2.5. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng và tăng cường phối hợp, mở rộng hợp tác trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Đây là giải pháp cơ bản, quan trọng nhằm tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay.

Một là, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng trong công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Đối với các cơ quan chức năng

Thường xuyên phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, gắn kết chặt chẽ công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM với các mặt công tác, các nhiệm vụ ở các HV, TSQ quân đội.

Đối với các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân

Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên đề về bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM trong hoạt động của tổ chức đoàn. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của mô hình Câu lạc bộ lý luận trẻ, xây dựng các mô hình hoạt động mới mang tính đặc thù của hoạt động đoàn ở mỗi HV, TSQ, đặc biệt là các mô hình sáng tạo nội dung truyền thông số phù hợp với tâm

lý, xu hướng của cư dân mạng trẻ tuổi. Tiếp tục phát triển mở rộng mạng lưới trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên các nền tảng mạng xã hội.

Lãnh đạo, chỉ đạo thông qua sinh hoạt hội phụ nữ để giáo dục, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm và có nội dung, hình thức bồi dưỡng nâng cao khả năng tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM cho cán bộ, hội viên. Tiếp tục phát triển các trang thông tin điện tử bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM thể hiện ngày càng đậm nét đặc trưng của phụ nữ các HV, TSQ quân đội. Phân công Lực lượng 47, tổ chức cơ sở đoàn tham gia hướng dẫn, giúp đỡ và phối hợp với hội phụ nữ cơ sở đẩy mạnh tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Tăng cường vai trò của hội đồng quân nhân trong giáo dục, quán triệt và động viên, phát huy trách nhiệm tham gia của mọi quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng trong đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo hội đồng quân nhân phát huy dân chủ, đề xuất biện pháp tăng cường công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM với cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị. Thí điểm xây dựng trang thông tin điện tử của hội đồng quân nhân tham gia bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM, chuyên sâu về lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo.

Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ

Cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp và BCD 35, cơ quan thường trực BCD 35 cần thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn nội dung, hình thức phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ trong tham gia công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM. Từng cấp chỉ đạo cụ thể hoá thành các nội dung, chỉ tiêu trong đăng ký phấn đấu thực hiện nhiệm vụ hằng năm và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Các đơn vị quản lý học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội tổ chức hoạt động tập trung với quy mô phù hợp để học viên luân phiên hằng ngày thực hiện các nội dung, hình thức, biện pháp bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM. Thường xuyên tổ chức tốt hoạt động thi đua, khen thưởng hướng vào động viên cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ tích cực, tự giác tham gia công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM.

Hai là, tăng cường phối hợp, mở rộng hợp tác trong công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội

Hoàn thiện cơ chế phối hợp, trong đó BCD 35 mà trực tiếp, thường xuyên là cơ quan thường trực BCD 35 có vai trò trung tâm điều phối, phối hợp, hiệp đồng giữa các tổ chức, lực lượng. Xây dựng mô hình liên kết, phối hợp theo đầu mối trực thuộc HV, TSQ quân đội: cơ quan - khoa giáo viên - hệ, tiểu đoàn quản lý học viên. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ hoạt động của Lực lượng 47 các cấp và giữa Lực lượng 47 với lực lượng rộng khắp trong sáng tạo, đăng tải nội dung, chia sẻ, bình luận, tương tác... theo quy trình hoạt động thống nhất và cơ chế giám sát, hiệp đồng, điều phối chặt chẽ.

Tiếp tục đổi mới, đa dạng hoá đối tác, nội dung, hình thức, cấp độ phối hợp, hợp tác, từng bước mở rộng phạm vi cả trong và ngoài Quân đội trong công tác bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ. Phát huy vai trò tham mưu, chủ trì phối hợp, hợp tác của BCD 35, trong đó cơ quan thường trực BCD 35, văn phòng BCD 35 là đầu mối phối hợp trực tiếp, thường xuyên. Đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực giảng dạy, NCKH liên quan đến bảo vệ NTĐT của Đảng trên KGM; trao đổi, hỗ trợ về công nghệ thông tin, giải pháp kỹ thuật; trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng, phát triển lực lượng; quản lý, cung cấp thông tin mạng, phối hợp hoạt động của lực lượng nòng cốt và các trang thông tin điện tử bảo vệ

NTTT của Đảng trên KGM... Thiết lập cơ chế phối hợp, hợp tác giữa các bên thông qua ký kết chương trình phối hợp công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Cùng với đó, thông qua công tác dân vận, hoạt động kết nghĩa để tăng cường phối hợp với cấp uỷ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn đóng quân trong công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM, lấy tổ chức đoàn làm nòng cốt, xung kích phối hợp hoạt động.

4.2.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Đây là giải pháp đột phá nhằm tăng cường công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng AI, có kế hoạch triển khai với lộ trình cụ thể, phù hợp, không chậm trễ nhưng cũng không nóng vội, không tuyệt đối hoá vai trò của AI trong công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Hoàn thiện quy định về trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng trong ứng dụng AI; quy trình tổng hợp, phê duyệt thông tin tổng hợp từ AI; quy trình sáng tạo nội dung số, phê duyệt bài đăng có sử dụng AI. Xây dựng các nhóm nòng cốt về công nghệ để hỗ trợ, tư vấn, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình ứng dụng AI.

Xây dựng môi trường đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện về cơ chế, tạo động lực vật chất, tinh thần khơi dậy, động viên, phát huy tiềm năng sáng tạo của các tổ chức, lực lượng trong công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Có hình thức ghi nhận, khen thưởng những sáng kiến, giải pháp sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Đồng thời có quan điểm nhìn nhận, đánh giá đúng đắn, chống thành kiến, quy chụp đối với những rủi ro trong đổi mới sáng tạo.

Tập trung chuyển mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM lên môi trường số. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất về nhận thức, trách nhiệm; bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, cơ chế, chính sách, quy trình chỉ đạo, quản lý, điều hành nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác bảo vệ NTTT của Đảng ở các HV, TSQ quân đội. Đẩy mạnh xây dựng dữ liệu số phục vụ công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội gắn với ứng dụng AI. Thiết lập kho dữ liệu số tại trung tâm điều hành bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM, đặt dưới sự quản lý, giám sát của BCD 35 và do cơ quan thường trực BCD 35 trực tiếp xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, điều phối sử dụng dữ liệu, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu. Bồi dưỡng, xây dựng lực lượng nòng cốt thuộc cơ quan thường trực BCD 35 và cơ quan công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quan trọng này.

Hoàn thiện hệ thống hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM gắn với đầu tư hạ tầng số ở các HV, TSQ quân đội. Thiết lập trung tâm điều hành bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội, đặt tại cơ quan thường trực BCD 35. Bảo đảm đồng bộ thiết bị công nghệ thông tin, kết nối thông suốt giữa trung tâm điều hành và vị trí chỉ huy các cấp ở cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị. Đầu tư phát triển các phần mềm chuyên dùng phục vụ công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Tối ưu hoá công năng của phòng đọc điện tử, phòng sinh hoạt chung, phòng Hồ Chí Minh, khai thác hệ thống máy tính có kết nối Internet hình thành các điểm hoạt động tập trung bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM kết nối đồng bộ với hệ thống quản lý, chỉ huy, điều hành ở các cấp.

Tăng cường bảo đảm kinh phí để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Cơ quan thường trực BCD 35 cần tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để tham mưu, dự trù, đề nghị và triển khai bảo đảm kinh phí theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.2.7. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm là giải pháp rất quan trọng nhằm tăng cường công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các học viện, trường sĩ quan quân đội.

Một là, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đối với công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Xác định toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm nội dung về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM trong kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức Đảng các cấp. Để nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát cần xác định nội dung cụ thể, sát chức năng, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, lực lượng và gắn với thực tiễn công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề, đặc biệt chú trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra, giám sát trên dữ liệu về công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm, khả năng của cán bộ kiểm tra các cấp trong tiến hành kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan thường trực uỷ ban kiểm tra với cơ quan thường trực BCD 35 trong tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

Hai là, nâng cao hiệu quả công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM

Quy định cụ thể chế độ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm ở từng cấp. Nội dung sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm cần toàn diện trên các nội dung công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội. Đẩy mạnh đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức. Tăng cường sơ kết, tổng kết chuyên sâu theo chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức lực lượng, đồng thời gắn với sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm các mặt công tác của các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị. Kết hợp chặt chẽ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm với kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Phát huy vai trò của cán bộ chủ trì các cấp và BCD 35, cơ quan thường trực BCD 35 trong kiểm tra, rút kinh nghiệm trong thực tiễn công tác bảo vệ NTMT của Đảng trên KGM. Đây phải là nội dung rút kinh nghiệm hằng ngày của cơ quan thường trực BCD 35 đối với các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị thông qua môi trường số và giao ban chỉ huy các cấp.

KẾT LUẬN

1. Học viện, trường sĩ quan quân đội là cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, bộ phận quan trọng nhất của hệ thống nhà trường quân đội. Sự phát triển của KGM dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã mở ra mặt trận mới, có ý nghĩa chiến lược trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng. Học viện, trường sĩ quan quân đội giữ vai trò nòng cốt, xung kích đi đầu của toàn quân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM. Bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội có nội dung toàn diện, phương thức đa dạng và đòi hỏi phải không ngừng đổi mới, vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong thực tiễn.

2. Công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội là tổng thể hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì, BCĐ 35, cơ quan thường trực BCĐ 35 và các tổ chức, lực lượng nhằm thực hiện nội dung, hình thức, biện pháp bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM, góp phần cùng toàn quân phát huy vai trò nòng cốt của Quân đội tham gia bảo vệ NTTT của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội bao gồm nhiều nội dung gắn với đặc thù của cơ sở giáo dục, đào tạo, NCKH, tổ chức quân sự. Công tác này là nội dung cơ bản của hoạt động CTĐ, CTCT, có vai trò quan trọng trực tiếp phát huy vai trò nòng cốt của Quân đội trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo đảm tính Đảng, giữ vững phương hướng chính trị của hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và góp phần xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng HV, TSQ quân đội vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Những năm qua, công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội đã được quan tâm đẩy mạnh toàn diện và đạt được những kết quả quan trọng, nổi bật. Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của KGM, và so với thế mạnh vốn có, công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội còn những hạn chế, bất cập, biểu hiện ở các nội dung khác nhau, đòi hỏi phải được nhìn nhận, đánh giá toàn diện, khách quan và kịp thời, kiên quyết khắc phục. Đó cũng là đòi hỏi của thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM trong giai đoạn mới.

4. Tăng cường công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội hiện nay chịu sự tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, thuận lợi và khó khăn đan xen. Để tăng cường công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội giai đoạn hiện nay, trên cơ sở xác định đúng phương hướng, cần tiến hành nhiều giải pháp khác nhau, trong đó, tập trung: nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể, lực lượng đối với công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội; tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp và BCĐ 35; vận dụng linh hoạt, sáng tạo nội dung, phương thức bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội; đổi mới mô hình tổ chức lực lượng và mạng lưới trang thông tin điện tử bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội; phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng và tăng cường phối hợp, mở rộng hợp tác trong công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác bảo vệ NTTT của Đảng trên KGM ở các HV, TSQ quân đội.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trần Đăng Dũng (2024), *Vai trò của cán bộ chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 6 (198) - 2024, ISSN 1605-2811, tr.30-39.
2. Trần Đăng Dũng (2025), *Các học viện, trường sĩ quan quân đội tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng*, Tạp chí Lý luận chính trị, số Chuyên đề năm 2025, ISSN 2525-2585, tr.102-108.